

Bản án số: 40/2022/HSST

Ngày 03-03-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Thanh Hảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Việt Trường

Ông Nguyễn Thế Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân – Thư ký của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 03 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 186/2021/HSST ngày 22 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1986 tại tỉnh Trà Vinh; giới T: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Ấp X, xã Y, huyện Z, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá: không; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Bc và bà Phan Thị M; Tiền sự - Tiền án: không; biện pháp ngăn chặn: Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 87 ngày 12-07-2021 (bị cáo tại ngoại - có mặt).

Bị hại: Công ty TNHH kỹ thuật và xây dựng DYV – Địa chỉ: Số 104 Chung cư Seaview 4, phường Y1, thành phố Z1, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Người đại diện uỷ quyền: Ngô Thị Ngọc Y, sinh năm 1989 - Địa chỉ: Tổ 16, khu phố X2, phường Y2, thị xã Z2, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (Giấy uỷ quyền ngày 08-03-2021- có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ chuyên nghiệp LH- Địa chỉ: Số 9/88M Phan Huy Ích, phường X3, Quận Y3, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện uỷ quyền: Nguyễn Tài Nh, sinh năm 1981 - Địa chỉ: C7, ấp X4, xã Y4, huyện Z4, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1977 - Địa chỉ: Khu phố Phước Lập, phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (có mặt).

- Ông Phạm Đức D1, sinh năm 1993 - Địa chỉ: khu phố X4, phường Y4, thị xã Z4, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (vắng mặt).

- Ông Lê Trung Sơn, sinh năm 1971- Địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T là nhân viên bảo vệ của Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ chuyên nghiệp LH (viết tắt công ty LH), thực hiện nhiệm vụ bảo vệ tại công trường của công ty PY theo Hợp đồng nguyên tắc cung cấp dịch vụ bảo vệ số 470/2020/HĐ/LH-DYV ngày 31-10-2020 ký kết giữa Công ty LH với Công ty TNHH kỹ thuật và xây dựng DYV(viết tắt công ty Dong Yang Vina) là nhà thầu phụ của Công ty Posco Yamato tại Khu công nghiệp Phú Mỹ 2, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Do vào kỳ nghỉ tết nguyên đán từ ngày 04-02-2021 đến ngày 17-02-2021 nên ông Trương Văn Anh đại diện công ty DYV lập Biên bản ngày 04-02-2021 bàn giao tài sản tại công trường của công ty DYV trong đó có các cuộn dây cáp điện vỏ nhựa lõi đồng hiệu LS Vina 0.6(1.2)KV-CU/XLPE/PVC nguyên đai nguyên kiện trong thùng gỗ cho T ký nhận quản lý, bảo vệ.

Sau khi nhận tài sản, T đã dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt dây cáp điện của công ty DYV bằng cách: Từ ngày 06 đến ngày 11-02-2021, T đã 10 lần cạy tháo đai kiện thùng gỗ, dùng kìm cắt 115 mét dây cáp điện bên trong thành từng đoạn ngắn từ 20-30 cm rồi lắp lại đai kiện của thùng gỗ như cũ. T cắt giấu các đoạn cáp vào thùng đựng nước đá cá nhân hoặc dùng băng keo bó quấn vào người rồi đem bán cho cơ sở thu mua phế liệu của ông Lê Trung S ở tổ 1, khu phố Phước Lập, phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ được tổng số tiền khoảng 20 triệu đồng, sử dụng tiêu xài cá nhân.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Ông Lê Trung S không biết tài sản T bán cho ông có nguồn gốc do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý. Do ông S đã bán phế liệu số tài sản này nên Cơ quan điều tra không thu hồi được vật chứng.

Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá xác định: 115 m cáp điện vỏ nhựa lõi đồng LS Vina màu đen ký hiệu 0.6 (1.2) kv – CU/XLPE/PVC trị giá 49.201.600 đ.

Bản cáo trạng số 208/CT-VKS ngày 19-11-2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ đã truy tố Nguyễn Văn T về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù giam.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh; bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình, chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thị xã Phú Mỹ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo xác định trong khoảng thời gian từ ngày 04-02-2021 đến ngày 17-02-2021; bị cáo lợi dụng công việc được giao bảo vệ và sự sơ hở trong công tác quản lý của doanh nghiệp nên đã 10 lần thực hiện thủ đoạn gian dối, chiếm đoạt tài sản có tổng trị giá 49.201.600 đ của bị hại.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các đương sự khác, phù hợp với kết quả định giá và các tài liệu chứng cứ khác đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập trong hồ sơ vụ án và thẩm tra lại tại phiên tòa. Vì vậy, hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

[3]. Xét T chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của doanh nghiệp, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Bị cáo nhiều lần chiếm đoạt tài sản của bị hại với thủ đoạn tinh vi. Nên xử phạt bị cáo mức án tương ứng

với hành vi phạm tội, tương ứng với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bồi thường một phần thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Xét bị cáo phạm tội nhiều lần nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6]. Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại là Công ty TNHH kỹ thuật và xây dựng DYV xác định Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ chuyên nghiệp LH đã thay bị cáo bồi thường trước thiệt hại cho Công ty TNHH kỹ thuật và xây dựng DYV tổng số tiền 51.340.800 đ. Bị hại không yêu cầu gì thêm về phần trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ chuyên nghiệp LH xác định bị cáo đã hoàn trả công ty tổng số tiền 32.017.000 đ, số tiền còn lại Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ chuyên nghiệp LH không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn D, Phạm Đức D1, Lê Trung S không yêu cầu gì về phần trách nhiệm dân sự đối với bị cáo, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về án phí : Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “ Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

2. Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt Nguyễn Văn T 02 (hai) năm tù, thời hạn tù T từ ngày bắt thi hành án.

3. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày T từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ;
- Nhà tạm giữ Công an thị xã Phú Mỹ;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Thanh Hảo